

Số: 24/2019/QĐST-DS

Triệu Sơn, ngày 13 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 09 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Anh Trần Hồng Q - Sinh năm: 1979.

- Chị Trịnh Thị H - Sinh năm: 1985

Cùng địa chỉ: Số 135 Phố G, thị trấn S, huyện S1 – tỉnh H.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị H là anh Trần Hồng Q

Bị đơn: Anh Cao Văn H1 - Sinh năm: 1972. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện S, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các đương sự đều công nhận thống nhất tính đến thời điểm 05/11/2019 anh Cao Văn H còn nợ anh Trần Hồng Q và chị Trịnh Thị H số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án trả nợ như sau:

Trong tháng 12/2019 anh Cao Văn H1 sẽ phải trả đầy đủ số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) cho anh Q và chị H. Nếu anh H1 vi phạm thỏa thuận thì anh Q, chị H1 có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện S1 thực hiện việc cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật.

2. 3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thống nhất thỏa thuận anh Cao Văn H1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền phải trả nợ là 175.000đ (một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Trả lại cho anh Trần Hồng Q số tiền tạm ứng án phí là 175.000đ (một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0003694 ngày 06/09/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện S1;
- Chi cục THADS huyện S1;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Đại Long